

TRƯỜNG THPT ÂU CƠ
TỔ TỰ NHIÊN

Họ và tên giáo viên: Nguyễn Hữu Nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

MÔN TOÁN LỚP 12

(Năm học 2023 – 2024)

I. Kế hoạch dạy học

1. Phân công dạy lớp: 12/1, 12/2

2. Phân phối chương trình

Cả năm: 35 tuần, 123 tiết

Học kỳ I: (18 tuần x 4 tiết/tuần) = 72 tiết. **(68 tiết thực dạy + 2 tiết KTGK1 + 2 tiết KTCK 1)**

Học kỳ II: (17 tuần x 3 tiết/tuần) = 51 tiết. **(47 tiết thực dạy + 2 tiết KTGK2 + 2 tiết KTCK 2)**

Cả năm 123 tiết	Đại số 75 tiết	Hình học 48 tiết
Học kỳ I	44 tiết	28 tiết
18 tuần	8 tuần đầu x 3 tiết = 24 tiết	8 tuần đầu x 1 tiết = 8 tiết
72 tiết	10 tuần cuối x 2 tiết = 20 tiết	10 tuần cuối x 2 tiết = 20 tiết
Học kỳ II	31 tiết	20 tiết
17 tuần	14 tuần đầu x 2 tiết = 28 tiết	14 tuần đầu x 1 tiết = 14 tiết
51 tiết	3 tuần cuối x 1 tiết = 3 tiết	3 tuần cuối x 2 tiết = 6 tiết

PHẦN I. GIẢI TÍCH 12

TT	Chủ đề/ bài học	Số tiết		Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
		Tổng	Chi tiết			
1	Chủ đề 1: ỨNG DỤNG ĐẠO HÀM §1. SỰ ĐỒNG BIẾN, NGHỊCH BIẾN CỦA HÀM SỐ	3	1-3	Tuần 1	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
	§2 & 3. CỰC TRỊ HÀM SỐ VÀ GIÁ TRỊ LỚN VÀ GIÁ TRỊ NHỎ NHẤT CỦA HÀM SỐ	3	4-6	Tuần 2	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
		3	7-9	Tuần 3	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
2	Chủ đề 2: ĐƯỜNG TIỆM CẬN	2	10-11	Tuần 4	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
3	Chủ đề 3: KHẢO SÁT SỰ BIẾN THIÊN VÀ VẼ ĐỒ THỊ HÀM SỐ	8	12	Tuần 4	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			13-15	Tuần 5	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			16-18	Tuần 6	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			19	Tuần 7	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
4	ÔN TẬP CHƯƠNG 1	2	20-21	Tuần 7	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
5	Chủ đề 4: LŨY THỪA §1. LŨY THỪA	3	22-24	Tuần 8	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
6	ÔN TẬP	1	25	Tuần 9	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
7	ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ I	1	26	Tuần 9		Phòng học
5	§2. HÀM SỐ LŨY THỪA	2	27-28	Tuần 10	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
8	Chủ đề 5: LÔGARIT §3. LÔGARIT	3	29-30	Tuần 11	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			31	Tuần 11	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
9	§4.	3	32	Tuần 11	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học

TT	Chủ đề/ bài học	Số tiết		Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
		Tổng	Chi tiết			
	HÀM SỐ LÔGARIT		33-34	Tuần 12	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
10	Chủ đề 6: PHƯƠNG TRÌNH; BẤT PHƯƠNG TRÌNH MŨ ; LÔGARIT §5. Phương trình mũ -logarit	4	35-36	Tuần 13	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			37-38	Tuần 14	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
11	§6. BẤT PHƯƠNG TRÌNH MŨ VÀ LÔGARIT	3	39-40	Tuần 15	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			41	Tuần 16	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
12	ÔN TẬP CHƯƠNG 2	2	42	Tuần 16	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			43	Tuần 17	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
13	ÔN TẬP HỌC KỲ I	2	44	Tuần 17	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			45	Tuần 18	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
14	ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I	1	46	Tuần 18		
15	Chủ đề 8: NGUYÊN HÀM VÀ TÍCH PHÂN §1. NGUYÊN HÀM	5	47-48	Tuần 19	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			49-50	Tuần 20	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			51	Tuần 21	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
17	§2. TÍCH PHÂN	7	52	Tuần 21	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			53-54	Tuần 22	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			55-56	Tuần 23	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	
			57-58	Tuần 24	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
18	§3. ỨNG DỤNG CỦA TÍCH PHÂN TRONG HÌNH HỌC	3	59-60	Tuần 25	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			61	Tuần 26	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
19	ÔN TẬP GIỮA KỲ II	2	62	Tuần 26	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			63	Tuần 27	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
	ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II	1	64	Tuần 27		Phòng học
20	Chủ đề 9: SỐ PHỨC	4	65-66	Tuần 28	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			67-68	Tuần 29	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học

TT	Chủ đề/ bài học	Số tiết		Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
		Tổng	Chi tiết			
21	PT BẠC HAI VỚI HỆ SỐ THỰC (§4)	1	69	Tuần 30	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
22	ÔN TẬP CHƯƠNG	2	70	Tuần 30	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			72	Tuần 31	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
23	ÔN TẬP CUỐI NĂM	6	73	Tuần 31	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			74-75	Tuần 32	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			76	Tuần 33	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			77	Tuần 34	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
24	ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II	1	78	Tuần 35		

PHẦN II. HÌNH HỌC 12

TT	Chủ đề/ bài học	Số tiết		Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
1	Chủ đề 1. KHÁI NIỆM CÁC KHỐI ĐA DIỆN (Gồm §1)	2	1	Tuần 1	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			2	Tuần 2	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
2	Chủ đề 2. THỂ TÍCH KHỐI ĐA DIỆN (Gồm §2, §3)	4	3	Tuần 3	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			4	Tuần 4	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			5	Tuần 5	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			6	Tuần 6	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
3	ÔN TẬP GIỮA KỲ I	3	7	Tuần 7	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			8	Tuần 8	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			9	Tuần 9	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
4	ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ I	1	10	Tuần 9	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
5	Chủ đề 3. MẶT NÓN, MẶT TRỤ, MẶT CẦU (Gồm §1, §2)	8	11-12	Tuần 10	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			13-14	Tuần 11	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			15-16	Tuần 12	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			17-18	Tuần 13	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
			19	Tuần 14	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học

TT	Chủ đề/ bài học	Số tiết		Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
6	Chủ đề 4. ÔN TẬP CHƯƠNG 2	4	20 21-22 23	Tuần 14 Tuần 15 Tuần 16	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học Phòng học Phòng học
7	ÔN TẬP HỌC KỲ I	4	24 25-26 27	Tuần 16 Tuần 17 Tuần 18	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học Phòng học Phòng học
8	KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I	1	28	Tuần 18		Phòng học
9	Chủ đề 5. HỆ TRỤC TỌA ĐỘ TRONG KHÔNG GIAN (Gồm §1)	2	29 30	Tuần 19 Tuần 20	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
10	Chủ đề 6. PHƯƠNG TRÌNH MẶT PHẪNG	5	31 32 33 34 35	Tuần 21 Tuần 22 Tuần 23 Tuần 24 Tuần 25	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học Phòng học Phòng học
11	ÔN TẬP GIỮA KỲ II	1	36	Tuần 26		
12	ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II	1	37	Tuần 27	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
13	Chủ đề 7. PHƯƠNG TRÌNH ĐƯỜNG THẲNG TRONG KHÔNG GIAN (Gồm §3)	6	38 39 40 41 42 43	Tuần 28 Tuần 29 Tuần 30 Tuần 31 Tuần 32 Tuần 32	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học Phòng học Phòng học Phòng học Phòng học Phòng học
14	Chủ đề 8. ÔN TẬP CUỐI NĂM	4	44 45-46 47	Tuần 33 Tuần 34 Tuần 35	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học Phòng học Phòng học
15	ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II	1	48	Tuần 35		Phòng học



2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
1	Thể tích khối đa diện	3	Tuần 3, 4, 5, 6	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
2	Tích phân	7	Tuần 21, 22, 23, 24	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
3	Phương trình mặt phẳng	6	Tuần 21, 22, 23, 24, 25	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học

3. Tự chọn

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
1	Ôn tập công thức đạo hàm	1	Tuần 1	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
2	Sự ĐB - NB của hàm số	1	Tuần 2	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
3	Cực trị của hàm số	1	Tuần 3	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
4	GTLN-GTNN của hàm số	1	Tuần 4	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
5	Khảo sát hàm số và các bài tập liên quan	2	Tuần 5, 6	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
6	Ôn tập chương hàm số	1	Tuần 7	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
7	Thể tích khối đa diện	1	Tuần 8	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
8	Hàm số lũy thừa	1	Tuần 9	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
9	Logarit	1	Tuần 10	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
10	Ôn tập chương I(HH)	1	Tuần 11	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
11	PT mũ, pt logarit	1	Tuần 12	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
12	BPT mũ, bpt logarit	1	Tuần 13	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
13	Ôn tập lũy thừa-lôgarit	1	Tuần 14	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
14	Nguyên hàm	2	Tuần 15,16	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
15	Ôn thi HKI	2	Tuần 17,18	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học

16	Tích phân	2	Tuần 19, 20	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
17	Hệ tọa độ trong không gian	1	Tuần 21	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
18	Ứng dụng tích phân	1	Tuần 22	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
19	Ôn tập nguyên hàm-tích phân-ứng dụng.	1	Tuần 23	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
20	Ôn tập giữa kì 2	1	Tuần 24	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
21	Các phép toán số phức	1	Tuần 25	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
22	Phương trình mặt phẳng	2	Tuần 26, 27	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
23	Ôn tập số phức	1	Tuần 28	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
24	Phương trình đường thẳng	3	Tuần 29, 30, 31	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học
25	Ôn thi HKII	5	Tuần 32, 33, 34,35	Máy chiếu, phiếu học tập, laptop	Phòng học

II. Nhiệm vụ khác:

1. Ôn thi TN THPT và dạy phụ đạo học sinh khối 12:

- Lập danh sách học sinh đi học ôn thi THPTQG theo kế hoạch của Nhà trường.
- Giảng dạy nhiệt tình, có trách nhiệm và thường xuyên báo cáo tình hình học tập, kết quả tiến bộ sau từng tháng cho Tổ và BGH nhà trường.
- Biên soạn kế hoạch dạy phụ đạo 12 và nội dung dạy học phụ đạo, biên soạn đề cương ôn thi THPT bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng và đề minh họa của Bộ GD&ĐT, đúng chuẩn câu hỏi trắc nghiệm, có đủ nội dung lớp 11, 12.
- Bám sát đối tượng học sinh để ôn thi THPT, phụ đạo cho các HS cực yếu chống bị điểm liệt theo kế hoạch của Nhà trường.

2. Bồi dưỡng HSG 12:

- Lập danh sách và chọn học sinh dự thi HSG cấp tỉnh.
- Biên soạn kế hoạch giảng dạy bồi dưỡng 12 đảm bảo 2 tiết/1 tuần.
- Có kế hoạch kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn học sinh trong quá trình học.

3. Sinh hoạt tổ - nhóm chuyên môn, kiểm tra HSSS, nề nếp giáo viên:

- Sinh hoạt tổ chuyên môn định kỳ 2 tuần/ 1 lần.
- Tăng cường việc sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.
- Kiểm tra HSSS giáo viên 2 lần/ 1 học kì, kiểm tra kế hoạch bài dạy 1 lần/1 tháng.
- Tăng cường kiểm tra nề nếp dạy học của giáo viên hằng tuần.

4. Chấm trả bài, cho điểm, vào sổ điểm:

- Thực hiện đúng quy chế trong việc kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, ra đề, chấm, trả bài, cho điểm. Bảo đảm đúng tính khách quan, công bằng và chính xác. Lưu bài kiểm tra giữa kỳ của HS 1 năm tại văn phòng, lưu bài kiểm tra cuối kỳ tại văn phòng Nhà trường.

- Cập nhật điểm hàng tháng. Điểm kiểm tra giữa kỳ, điểm danh học sinh lớp chủ nhiệm cập nhật vào vnedu.vn sau khi kiểm tra 2 tuần. Đảm bảo đủ cột điểm quy định (4 cột ktra thường xuyên - HS1, 1 cột kiểm tra giữa kỳ - HS2, 1 cột kiểm tra cuối kỳ - HS3).
- Sau khi kiểm tra đều có thông kê từng lớp, từng khối và toàn trường, nhận xét, rút kinh nghiệm.
- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với học sinh bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

5. Ra đề kiểm tra giữa kỳ, cuối học kỳ:

- Xây dựng ma trận đề theo chuẩn của Bộ GD-ĐT và bám sát chuẩn kiến thức - kỹ năng, nội dung tinh giản.
- * Kiểm tra giữa kỳ:
 - + HKI: Tuần 9; HKII: Tuần 27.
 - + Thời lượng: 60 phút.
 - + Khối 10: Kết hợp TN và TL (Tỷ lệ 5 điểm trắc nghiệm, 5 điểm tự luận).
 - + Khối 11: Kết hợp TN và TL (Tỷ lệ 5 điểm trắc nghiệm, 5 điểm tự luận).
 - + Khối 12: 100% TN
- * Kiểm tra cuối kỳ
 - + HKI: Tuần 18; HKII: Tuần 35.
 - + Thời lượng: 60 phút.
 - + Khối 10: Theo kế hoạch của nhà trường.
 - + Khối 11: Theo kế hoạch của nhà trường.
 - + Khối 12: Theo kế hoạch của nhà trường.
- Ra đề và kiểm tra đảm bảo tính chính xác, bảo mật, nộp đúng thời gian.
- Đảm bảo 70% trên trung bình, không dưới 3% Giỏi, không quá 6% yếu kém.

TỔ TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Nhân



HIỆU TRƯỞNG



Trần Văn Nghĩa

Đông Giang, ngày 05 tháng 9 năm 2023

GIÁO VIÊN



Nguyễn Hữu Nhân